

# Bản tin thị trường

20.06.2022

*Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks*

## Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường  
Cổ phiếu quan tâm  
Danh mục đầu tư

## Tin Doanh Nghiệp

GVR, Thủy Sản

## Data Talks

Thống kê tự doanh  
Cổ phiếu tăng trưởng  
Lịch chia cổ tức



## Mở đầu tuần mới với nhiều thử thách

Thị trường phiên cuối tuần lại trở đầu 180 độ giảm gần 20 điểm đối lập hoàn toàn với phiên tăng điểm hôm trước. Mức độ dao động của chỉ số Vnindex rất nhanh trong phiên và khó đoán. Đóng cửa cuối tuần chỉ số Vnindex từ vùng kháng cự gần 1300 của tuần trước đã rơi gần về 1200 và mở ra thử thách cho tuần mới. Nếu chỉ số index không thể trụ vững ngưỡng hỗ trợ mạnh 1160-1170 thì khả năng thị trường sẽ tạo một đáy mới sâu hơn mức cũ từ 100-150 điểm nếu tình hình chứng khoán toàn cầu trở nên bi quan hơn.

Dù thị trường đang tiếp tục xu hướng giảm nhưng một số ngành vẫn đi ngược và giữ giá tốt như nhóm cổ phiếu điện mà điển hình là POW, PC1, REE hay các cổ phiếu các nhóm ngành bán lẻ, thủy sản, phân bón, hóa chất. Các nhóm ngành theo xu thế thị trường như ngân hàng, chứng khoán và đặc biệt bất động sản tiếp tục tạo các mức đáy sâu hơn trước.

Tình hình thị trường vẫn khó lường vì vậy nhà đầu tư ưu tiên bảo vệ tài khoản ở mức an toàn với tỷ trọng tiền mặt cao hơn. Tiếp tục theo dõi thêm diễn biến thị trường trong tuần tới và chỉ mua tích lũy dần ở các nhịp giảm sâu.

# Tin Doanh Nghiệp

## Xuất khẩu thủy sản 5 tháng đầu năm



Theo ước tính của Cục Xuất nhập khẩu, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam tháng 5 đạt 230 nghìn tấn, trị giá 1,14 tỷ USD, tăng 27% về lượng và tăng 44% về trị giá so với tháng 5/2021, mức cao nhất tính theo tháng kể từ trước đến nay.

Tính chung 5 tháng đầu năm 2022, xuất khẩu thủy sản của Việt Nam ước đạt 987,3 nghìn tấn, trị giá 4,8 tỷ USD, tăng 22,83% về lượng và tăng 46,18% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021.

Những tháng đầu năm, xuất khẩu nhiều mặt hàng thủy sản gặp thuận lợi, đặc biệt là cá tra và tôm.

Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản (VASEP), lũy kế 4 tháng đầu năm nay, kim ngạch xuất khẩu tôm đạt 1,4 tỷ USD, tăng 45% so với cùng kỳ. Đây là lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu tôm đạt được ngưỡng này chỉ trong vòng 4 tháng.

Xuất khẩu tôm vẫn giữ ổn định tăng trưởng trong 4 tháng đầu năm nay nhờ nhu cầu thị trường cao và giá tốt.

Nhu cầu tại các thị trường hồi phục sau giai đoạn căng thẳng nhất của dịch bệnh COVID-19, nguồn cung tại các thị trường không đủ đáp ứng, lạm phát giá gia tăng. Xung đột Nga và Ukraine góp phần làm xáo trộn nguồn cung thủy sản trong đó có tôm trên toàn cầu.

Mỹ là thị trường đơn lẻ nhập khẩu nhiều tôm nhất của Việt Nam, chiếm tỷ trọng 16%. 4 tháng đầu năm, xuất khẩu tôm sang Mỹ đạt trên 291 triệu USD, tăng 47% so với cùng kỳ.

Đối với mặt hàng cá tra, nhờ thị trường tiêu thụ tốt nên tổng giá trị xuất khẩu trong 4 tháng đầu năm nay đã tăng gần 97% so với cùng kỳ năm trước, đạt trên 963 triệu USD.

4 tháng đầu năm nay, xuất khẩu cá tra sang các thị trường lớn đều tốt và ổn định. Trung Quốc - Hồng Kông vẫn là thị trường thu hút nhất doanh nghiệp xuất khẩu cá tra với giá trị đạt hơn 300 triệu USD, tăng 156% so với cùng kỳ năm ngoái.

Mỹ là thị trường lớn thứ 2, giá trị xuất khẩu cũng tăng 136% tương đương 241 triệu USD. xuất khẩu cá tra sang thị trường EU cũng tăng hơn 84% với giá trị đạt 65 triệu USD.

## GVR dự kiến thu ít nhất 500 tỷ đồng từ thoái vốn

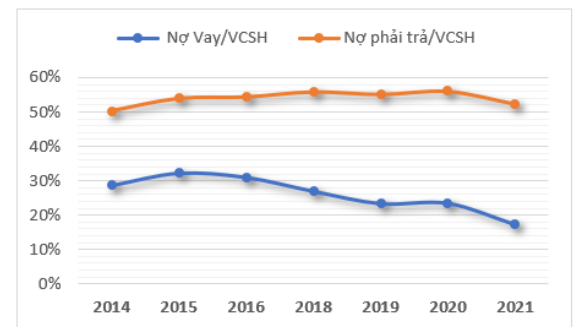
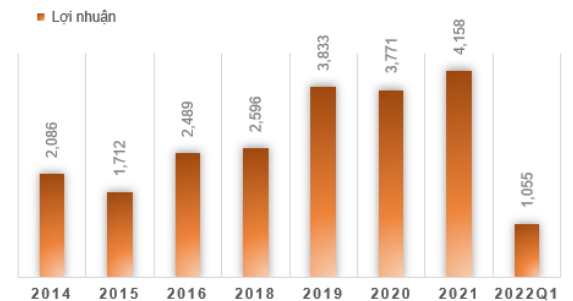
Sáng 17/6, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (Mã: GVR) đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) với 90 cổ đông tham dự, đại diện cho hơn 3,8 tỷ cổ phần, chiếm 97% số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội kết thúc với tất cả tờ trình được thông qua.

Năm 2022, tập đoàn đặt mục tiêu doanh thu và thu nhập khác 29.700 tỷ đồng, tăng 4,79% so với thực hiện cả năm 2021. Lợi nhuận sau thuế dự kiến 5.340 tỷ đồng, tương đương với thực hiện năm 2021. Tuy nhiên, tại đại hội, ông Trần Công Kha, Chủ tịch HĐQT cho biết tập đoàn sẽ cố gắng đạt mức tăng trưởng 5-10%/năm.

Về kế hoạch phân phối lợi nhuận, cho năm 2021, công ty dự kiến chia với tỷ lệ 4,1% bằng tiền mặt, tức khoảng 1.640 tỷ đồng, thấp hơn so với 6% công bố hồi ĐHĐCĐ năm 2021.

Cho năm 2022, GVR dự kiến dành 2.000 tỷ đồng trả cổ tức tương đương khoảng 5% vốn điều lệ.

Về tình hình chung của ngành cao su, năm 2022 được dự báo là một năm tiếp tục đầy khó khăn, thách thức. Đầu tiên, lĩnh vực cao su là ngành nghề kinh doanh chiếm tỷ trọng doanh thu cao nhất tập đoàn, giá mủ tuy có tín hiệu khởi sắc nhưng vẫn ở mức thấp. GVR cũng dự kiến hoàn thành đề án tái cơ cấu toàn diện tập đoàn sau cổ phần hóa, trọng tâm là thoái vốn đầu tư ngoài ngành, sáp nhập doanh nghiệp, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và phát triển các khu công nghiệp trên đất cao su.





## Cổ phiếu quan tâm

### DGW – Công ty cổ phần Thế giới số



**Kháng cự: 160**

**Hỗ trợ: 100**

DGW đã có sự phục hồi khá tốt sau khi chạm đáy quanh 95-10. Giá cổ phiếu đã tăng trở lại hơn 30% lên 127.

**Mục tiêu:** DGW kỳ vọng về lại vùng đỉnh 160 trong ngắn hạn. Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ và có thể tích lũy thêm nếu giá lui về quanh 110-120. .

### DPM – Đạm Phú Mỹ



**Kháng cự: 75**

**Hỗ trợ: 50**

Cổ phiếu được hỗ trợ bởi hoạt động kinh doanh tăng trưởng mạnh. Vùng kháng cự mạnh 75 có thể chịu nhiều áp lực chốt lời ngắn hạn.

**Mục tiêu:** Nhà đầu tư có thể lướt sóng khi giá nhún về 55-60. Mục tiêu giá trong 3 tháng từ 80-85.

### MWG – Thế giới di động



**Kháng cự: 80**

**Hỗ trợ: 65**

MWG đang hồi phục và quay lại xu hướng tăng trung hạn. Các báo cáo hoạt động kinh doanh cơ bản cũng hỗ trợ đà hồi phục giá cổ phiếu.

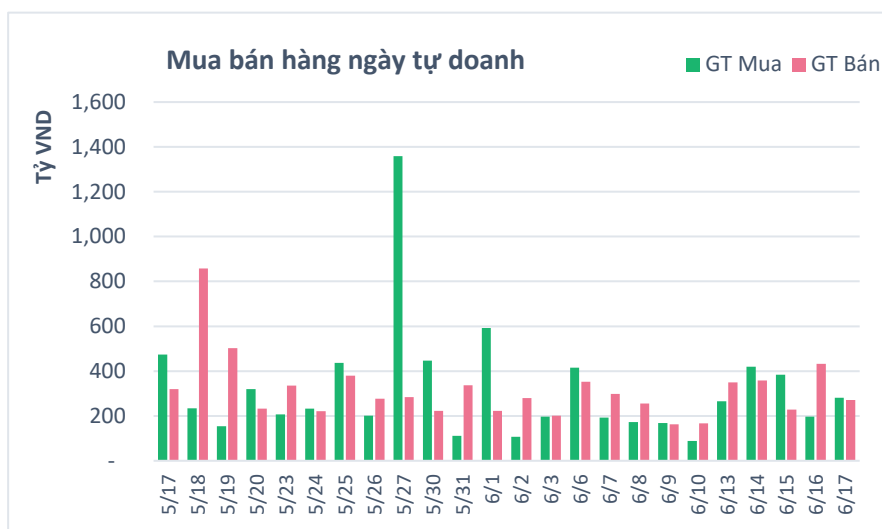
**Mục tiêu:** Cổ phiếu vừa chia cổ tức. Nhà đầu tư chờ các nhịp điều chỉnh mới tích lũy dần vùng giá từ 65-70.

## Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Note
DGC	132.0	6.9	110	150	Vùng mua 100-110. Mục tiêu 150
DPM	63.0	(6.0)	50	75	Vùng mua 50-55. Mục tiêu 75
DGW	126.0	(8.0)	100	160	Vùng mua 100-110. Mục tiêu 150
FPT	92.0	(3.4)	75	110	Vùng mua 75-80. Mục tiêu 110
HAH	81.0	(8.8)	70	95	Vùng mua 70-73. Mục tiêu 90

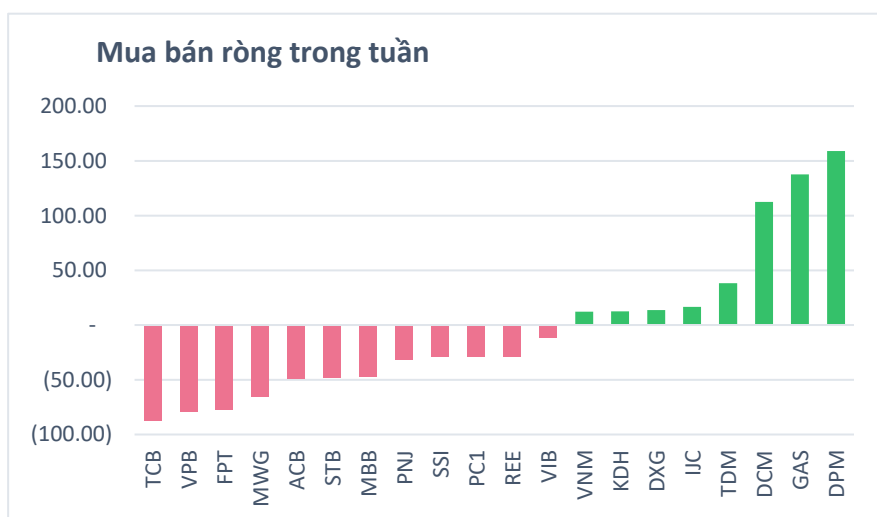


## Tổng giá trị mua bán hàng ngày của tự doanh:



Phiên cuối tuần tự doanh mua bán ở mức thấp và cân bằng hai chiều mua bán. Các phiên gần đây khối tự doanh tăng cường mua vào nhóm cổ phiếu phân bón và bán ra nhiều cổ phiếu ngân hàng.

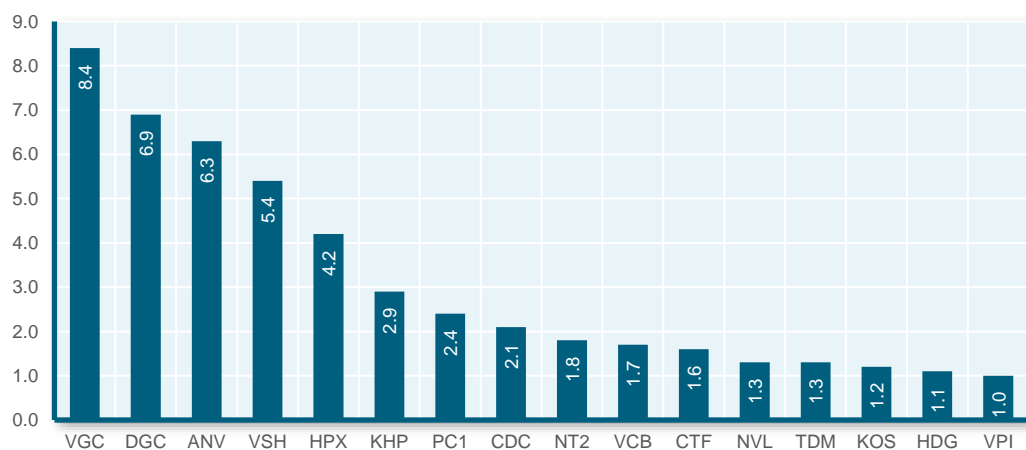
## Nhóm cổ phiếu tự doanh mua bán ròng nhiều nhất trong tuần:



DPM, GAS, DCM là những cổ phiếu được tự doanh mua ròng nhiều nhất trong tuần qua. Trong khi đó nhóm ngân hàng bao gồm TCB, VPB, ACB, STB cùng với MWG, FPT bị bán ròng nhiều nhất



## Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



## Thông kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	% so với đầu năm	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	23.1	-16.0%	3,160,900	5.7	1.3	-	-	4,022	17,840
BID	HOSE	31.6	-15.5%	1,218,700	12.1	1.9	200,300	313,300	2,615	17,066
CTG	HOSE	23.6	-32.3%	3,151,800	8.6	1.2	132,900	146,100	2,739	20,454
EIB	HOSE	31.4	-7.5%	1,268,200	26.7	2.1	3,500	576,200	1,172	15,006
HDB	HOSE	24.6	-20.9%	2,041,400	7.0	1.5	915,300	158,200	3,506	16,306
LPB	HOSE	12.0	-40.9%	8,831,400	4.1	0.8	1,036,600	131,900	2,933	14,712
MBB	HOSE	23.3	-19.9%	20,939,500	5.9	1.3	9,843,100	9,835,300	3,933	17,750
MSB	HOSE	16.1	-43.5%	1,760,500	5.0	1.1	-	-	3,231	15,132
OCB	HOSE	16.2	-42.3%	2,727,700	5.0	1.0	26,800	36,700	3,206	16,404
SHB	HOSE	13.0	-42.4%	12,971,900	4.4	0.9	5,923,100	2,029,400	2,913	14,181
SSB	HOSE	30.0	-29.2%	2,014,700	13.0	2.2	1,400	5,300	2,304	13,611
STB	HOSE	20.3	-36.9%	12,492,500	10.9	1.1	324,500	1,488,800	1,856	18,174
TCB	HOSE	34.5	-32.2%	4,994,900	6.3	1.2	994,700	994,700	5,458	28,080
TPB	HOSE	25.5	-40.4%	3,209,900	6.3	1.5	107,600	370,500	4,079	17,310
VCB	HOSE	76.1	-3.7%	1,050,600	12.9	2.6	471,800	614,600	5,910	29,421
VIB	HOSE	20.7	-41.5%	4,375,100	4.4	1.2	-	-	4,651	16,748
VPB	HOSE	27.9	-22.5%	12,547,400	5.4	1.3	780,000	780,000	5,135	21,416
BAB	HNX	17.4	-23.7%	7,100	17.0	1.4	-	-	1,021	12,279
NVB	HNX	34.0	3.0%	12,900		4.4	-	10,500	3	7,695
VBB	UPCOM	10.3	-46.1%	7,500	9.6	0.8	-	-	1,068	12,202
VAB	UPCOM	9.8	-33.8%	557,000	5.2	0.8	200	1,900	1,902	12,443
SGB	UPCOM	13.8	-25.8%	53,800		1.1	-	-	540	12,368
PGB	UPCOM	17.8	-47.0%	11,300	17.9	1.2	-	-	997	14,272
NAB	UPCOM	13.3	-32.8%	91,500			-	-	3,247	17,329
KLB	UPCOM	22.0	-13.7%	1,200	21.3	1.7	-	-	1,031	13,236
BVB	UPCOM	12.9	-43.9%	710,100	17.8	1.0	-	-	725	13,020
ABB	UPCOM	10.1	-38.4%	2,368,100	4.1	0.8	-	-	2,491	12,860
				<b>102,577,600</b>	<b>9.87</b>	<b>1.44</b>	<b>20,761,800</b>	<b>17,493,400</b>	<b>2,692</b>	<b>16,197</b>



## Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	CCR	HNX	30/06/2022	1/7/2022	21/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	CSV	HOSE	24/06/2022	27/06/2022	18/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	PNJ	HOSE	23/06/2022	24/06/2022	21/07/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	SSC	HOSE	22/06/2022	23/06/2022	20/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	HDC	HOSE	21/06/2022	22/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:25	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
6	KBC	HOSE	21/06/2022	22/06/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 3:1	Thưởng cổ phiếu
7	TMP	HOSE	21/06/2022	22/06/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	FBC	UPCoM	21/06/2022	22/06/2022	22/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 6,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	PLE	UPCoM	21/06/2022	22/06/2022	22/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 900 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	BIO	UPCoM	20/06/2022	21/06/2022	4/8/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	BFC	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	CTR	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	CTR	HOSE	17/06/2022	20/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:231	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
14	HPG	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	HPG	HOSE	17/06/2022	20/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:3	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
16	HAP	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	29/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	HVT	HNX	17/06/2022	20/06/2022	6/7/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	VCA	HOSE	17/06/2022	20/06/2022	28/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	NBW	HNX	17/06/2022	20/06/2022	15/07/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	GMX	HNX	17/06/2022	20/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 850 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	DDN	UPCoM	16/06/2022	17/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
22	HC3	UPCoM	16/06/2022	17/06/2022	5/7/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	CLC	HOSE	16/06/2022	17/06/2022	30/06/2022	Trả cổ tức đợt 2/2021 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	PTS	HNX	16/06/2022	17/06/2022	28/06/2022	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	SSB	HOSE	16/06/2022	17/06/2022		Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:12.7364	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
26	SSB	HOSE	16/06/2022	17/06/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6.6092	Thưởng cổ phiếu
27	CVN	HNX	16/06/2022	17/06/2022		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
28	IPA	HNX	16/06/2022	17/06/2022		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:2	Thưởng cổ phiếu



## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

**VI**Securities  
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931